

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/DS-ST

Ngày: 01/02/2018.

V/v tranh chấp “ Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Thanh Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Quỳ.

2. Ông Lưu Hùng Phương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Giai Thoại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ*** tham gia phiên tòa: Ông Lưu Quốc Phú - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 02 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp “ Hợp đồng vay tài sản ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nông trường S thành phố C(Nông trường)

Trụ sở ấp T, xã H, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh P– Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Như Đình V– Chức vụ: Cán bộ pháp chế. Văn bản ủy quyền lập ngày 27/10/2017.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974. (vắng mặt)

Địa chỉ ấp P, xã T, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Nông trường S thành phố C có đại diện theo ủy quyền là ông Trần Như Đình V trình bày: Ngày 07/01/2010 ông Nguyễn Văn B có đơn xin vay tiền gửi đến Nông trường yêu cầu vay 6.500.000đồng, mục đích vay là chăm sóc lúa. Ngày 15/01/2010 Nông trường duyệt cho ông B vay và ông B đã nhận đủ 6.500.000đồng, thời hạn vay 03 tháng 1,25%/tháng. Quá trình vay nợ phía ông B đã đóng lãi cho Nông trường từ ngày vay đến ngày 10/3/2014 và từ ngày 11/3/2014 đến nay phía ông B không trả nợ gốc và lãi phát sinh cho Nông trường. Ngày 30/8/2017 Nông

trường có ra thông báo về việc thu hồi nợ vay quá hạn và ông B còn nợ Nông trường vốn gốc 6.500.000đồng, lãi Nông trường chỉ yêu cầu từ ngày 11/3/2014 đến 31/12/2015 là 661 ngày, lãi suất 0,875/tháng, tiền lãi 1.253.000đồng, tổng cộng 7.753.000đồng và phía ông B thừa nhận nợ Nông trường số tiền này. Nay, Nông trường yêu cầu ông B trả số tiền 7.753.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Văn B vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án ông B trình bày: Ông thống nhất với trình bày của đại diện theo ủy quyền về thời gian vay nợ, số tiền vay, mục đích, lãi suất vay, thời gian và số tiền đã đóng lãi cho Nông trường. Nay, ông đồng ý trả cho Nông trường vốn gốc 6.500.000đồng, lãi 1.253.000đồng, tổng cộng 7.753.000đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án:

Ông Nguyễn Văn B thừa nhận còn nợ Nông trường vốn gốc 6.500.000đồng, lãi 1.253.000đồng, tổng cộng 7.753.000đồng và đồng ý trả số nợ trên Nông trường nên cần buộc ông B trả cho Nông trường Sông Hậu số tiền 7.753.000đồng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng dân sự:* Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nông trường Sông Hậu thành phố Cần Thơ, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định vụ án có quan hệ tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Căn cứ Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng ông Nguyễn Văn B vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử có căn cứ xét xử vắng mặt ông B.

[2] *Về nội dung giải quyết yêu cầu của đương sự:*

Căn cứ vào đơn xin vay tiền của ông Nguyễn Văn B lập ngày 07/01/2010 yêu cầu vay 6.500.000đồng; Căn cứ phiếu chi lập ngày 15/01/2010 ông Nguyễn Văn B ký nhận số tiền 6.500.000đồng; Căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định ngày 15/01/2010 ông B có vay Nông trường S thành phố Cần Thơ số tiền 6.500.000đồng, lãi suất 1,25%/tháng, mục đích vay chăm sóc lúa, lãi suất 1,25%/tháng. Quá trình vay ông B đã đóng lãi từ ngày vay đến 10/3/2014. Từ ngày 11/3/2014 đến nay phía ông B không trả vốn gốc và lãi, Nông trường yêu cầu trả vốn gốc và lãi tính từ ngày 11/3/2014 đến 31/12/2015, lãi suất 0,875%/tháng là có lợi cho ông B. Tại phiên tòa phía ông B vắng mặt, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án phía ông B thừa nhận nợ Nông trường vốn gốc 6.500.000đồng, lãi 1.253.000đồng, tổng cộng 7.753.000đồng và đồng ý trả nợ cho Nông trường.

Căn cứ khoản 1 Điều 474 Bộ luật Dân sự 2005 quy định nghĩa vụ trả nợ của bên vay: “ **Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác**”.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận;

Từ những căn cứ, phân tích nêu trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn B phải nộp 05% án phí dân sự sơ thẩm đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội với số tiền là 7.753.000đồng x 5% = 387.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 468, Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 471, Điều 474, Điều 476 Bộ luật Dân sự 2005; Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nông trường Sông Hậu thành phố Cần Thơ. Buộc ông Nguyễn Văn B có trách nhiệm trả cho Nông trường S thành phố Cần Thơ tiền 7.753.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn B phải nộp 387.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nông trường S thành phố Cần Thơ được nhận lại 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 000512 ngày 31/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Bản án xét xử công khai, tuyên án có mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Văn B.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã Ký)**

Đào Thanh Huỳnh